

*Vĩnh Thuận, ngày 31 tháng 7 năm 2017*

Số: 21/2017/QĐST-DS  
Về việc tranh chấp hợp đồng dân sự  
về mua bán tài sản

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 47/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

1.1. Nguyên đơn: Anh **T**, sinh năm 1972; địa chỉ: ấp A, xã X, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

1.2. Bị đơn: Anh **K**, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp A, xã X, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

[1] Anh **K** có nợ anh **T** tiền mua gừng là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Anh **T** và anh **K** thỏa thuận thanh toán nợ chia thành hai lần như sau:

- Lần 1: Ngày 14/8/2017 anh **K** trả cho anh **T** 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Lần 2: Ngày 01/02/2018 anh **K** trả cho anh **T** 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Trường hợp anh **K** vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận thì anh **T** có quyền yêu cầu thi hành án một lần đối với toàn bộ số nợ chưa trả và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh **T** cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh

K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; do các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án trước khi mở phiên tòa nên chỉ chịu 50% mức án phí, cụ thể: 20.000.000 đồng x 5% x 50% = 500.000 đồng; các đương sự thỏa thuận anh K chịu toàn bộ tiền án phí là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Anh T được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004260 ngày 05/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- UBND xã Vĩnh Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Trường Hận**